

Số: 21 /BC-QLCL

Đắk Lắk, ngày 23 tháng 10 năm 2019

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT LẤY Ý KIẾN NGƯỜI HỌC ĐÁNH GIÁ
HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2018-2019**

Kính gửi: Hiệu trưởng

Thực hiện Công văn số 7324/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 8/10/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên;

Căn cứ Kế hoạch số 7/KH-QLCL ngày 5/9/2019 về việc triển khai lấy ý kiến phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên học kỳ 2, năm học 2018-2019 đã được Hiệu trưởng phê duyệt, Phòng Quản lý chất lượng báo cáo kết quả như sau:

1. Mục đích

- Góp phần thực hiện Quy chế dân chủ trong cơ sở giáo dục đại học.
- Tiếp thu ý kiến đóng góp của sinh viên, học viên, hiểu rõ hơn tâm tư nguyện vọng của người học nhằm nâng cao hiệu quả dạy và học.
- Nâng cao tinh thần trách nhiệm của giảng viên trong giảng dạy. Tạo kênh thông tin giúp giảng viên điều chỉnh hoạt động giảng dạy.
- Giúp cán bộ quản lý có thêm cơ sở nhận xét, đánh giá giảng viên.
- Góp phần nâng cao chất lượng đào tạo.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo truyền thống tôn sư trọng đạo và những giá trị đạo đức, văn hoá tốt đẹp của dân tộc.
- Người học hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, tự nguyện và trung thực trong việc cung cấp thông tin theo mẫu phiếu do cơ sở giáo dục đại học cung cấp.
- Thông tin phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên được xử lý khách quan, trung thực và được sử dụng đúng mục đích.

3. Thời gian thực hiện

Từ tháng 9 đến tháng 10 năm 2019

4. Đối tượng, phạm vi thực hiện

- Giảng viên (GV) giảng dạy các học phần của các Khoa trong Trường.
- Sinh viên (SV) các lớp đại học hệ chính quy và hệ vừa làm vừa học (VLVH), học viên (HV) các lớp Sau đại học (SĐH) của các Khoa trong Trường.
- Mỗi ngành chọn 3-4 lớp đại diện của các khóa 2015 đến 2018, mỗi lớp chọn 4 học phần của những giảng viên khác nhau.

5. Nội dung:

- Thu thập ý kiến phản hồi của SV, HV các lớp, các khóa, các Khoa trong Trường.
- Có 15 câu hỏi được đánh giá với 4 nội dung chính là: **1-Tác phong sư phạm, 2-Nội dung giảng dạy, 3-Tổ chức hoạt động giảng dạy và 4-Kiểm tra đánh giá.**
- Sự hài lòng của SV thể hiện ở 5 mức độ: **1-Rất không hài lòng, 2-Không hài lòng, 3-Phân vân, 4-Hài lòng, 5-Rất hài lòng.**

6. Phương pháp thực hiện

- Phát phiếu trực tiếp tới SV, HV, hướng dẫn làm và thu lại ngay tại lớp.
- Nhập, lưu trữ và xử lý kết quả bằng phần mềm Microsoft Excel 2010.
- Viết báo cáo kết quả sau khi nhập và xử lý dữ liệu.

7. Thuận lợi và khó khăn

+ Thuận lợi:

- Được sự chỉ đạo của Lãnh đạo Trường.
- Được sự giúp đỡ của cán bộ trong Phòng và các đơn vị liên quan trong Trường.
- Sự cung cấp thông tin nhiệt tình, trung thực, thẳng thắn của các em SV, HV.

+ Khó khăn:

- Một số ít sinh viên, học viên chưa dám ý kiến phản ánh đúng sự thật vì còn e ngại và chàm.
- Quá trình lấy ý kiến, nhập, xử lý số liệu và viết báo cáo tốn khá nhiều thời gian.

8. Kết quả và thảo luận

Trong thời gian từ tháng 9 đến tháng 10 năm 2019, chúng tôi đã tiến hành khảo sát lấy ý kiến được 11.880 lượt sinh viên các lớp hệ đại học chính quy, hệ VLVH và học viên các lớp SDH (gồm 99 lớp, 396 học phần, 396 lượt GV) của 8 Khoa trong Trường. Kết quả tình hình chung lấy ý kiến SV, HV đánh giá hoạt động giảng dạy của GV các Khoa trong toàn Trường như sau:

Bảng 1: Kết quả tổng hợp ý kiến SV, HV đánh giá GV các Khoa trong toàn Trường (ĐVT: %)

STT	Khoa/ Hệ/ Đơn vị	Số lớp đã lấy ý kiến	Số học phần/GV đã lấy ý kiến	Số SV, HV đã lấy ý kiến	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Phân vân	Hài lòng	Rất hài lòng
1	Y Dược	15	60	4153	1.1	1.8	6.0	31.0	60.1
2	Nông Lâm	12	48	1155	1.0	1.4	5.5	35.0	57.1
3	Kinh tế	11	44	1275	0.4	2.1	8.8	43.5	45.2
4	Sư phạm	13	52	1353	0.1	0.9	4.2	38.9	55.9
5	Lý luận CT	6	24	350	0.2	0.3	3.6	43.0	52.9
6	Ngoại ngữ	6	24	834	0.3	1.2	5.6	33.5	59.3
7	CN TY	6	24	849	1.1	2.0	5.5	38.9	52.5
8	KHTN- CN	22	88	1316	0.7	1.6	5.9	31.9	59.9
9	VLVH	1	4	97	0.0	1.0	14.1	38.4	46.5
10	SDH	7	28	498	0.0	0.0	1.1	35.3	63.6
TỔNG / TB		99	396	11880	0.5	1.2	6.0	36.9	55.3

Kết quả Bảng trên cho thấy, đối với các lớp hệ chính quy, số sinh viên được lấy ý kiến của Khoa Lý luận Chính trị đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên ở mức độ hài lòng chiếm tỷ lệ cao nhất với 95.9%. Đứng thứ hai là Khoa Sư phạm có số ý kiến SV đánh giá ở mức độ hài lòng là 94.8%. Đứng thứ ba là Khoa Ngoại ngữ, mức độ hài lòng là 92.8%. Các Khoa khác có tỷ lệ hài lòng chiếm trên 91%.

Đối với hệ VL VH, người học đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên mức độ hài lòng đạt tỷ lệ 84.9%.

Đối với hệ SDH, người học đánh giá hoạt động giảng dạy của giảng viên mức độ hài lòng đạt tỷ lệ 98.9%.

Ý kiến chung của SV, HV đánh giá hoạt động giảng dạy của GV các Khoa trong Trường ở mức độ hài lòng trung bình đạt tỷ lệ 92.2%.

Kết quả ý kiến của sinh viên, học viên đánh giá việc giảng dạy của GV cụ thể từng hệ các Khoa tại Trường như sau:

8.1. Các lớp hệ chính quy của các Khoa tại Trường

+ Khoa Y Dược

Đã khảo sát lấy ý kiến được 15 lớp, 4153 lượt SV, 60 học phần của 60 GV. Kết quả SV đánh giá hoạt động giảng dạy của GV dạy Khoa Y Dược như sau:

Bảng 2: Kết quả ý kiến SV đánh giá GV dạy Khoa Y Dược (ĐVT: %)

STT	Nội dung	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Phân vân	Hài lòng	Rất hài lòng
1	Tác phong sư phạm (Thực hiện đúng nội quy, giờ giấc lên lớp; Tôn trọng sinh viên; Trang phục gọn gàng, tác phong lịch sự).	0.8	1.1	3.7	26.0	68.4
2	Nội dung giảng dạy (Nêu rõ mục tiêu học tập của từng bài giảng/học phần; Thực hiện đủ nội dung, đúng kế hoạch; Đảm bảo tính chính xác, sáng tạo và khoa học; Cập nhật thông tin mới, gắn với thực tiễn; Sử dụng tài liệu tham khảo phù hợp với nội dung giảng dạy).	1.0	1.8	6.2	33.7	57.3
3	Tổ chức hoạt động giảng dạy (Năng lực diễn đạt, giao tiếp sư phạm; Nhiệt tình, trách nhiệm trong giảng dạy, quan tâm, giúp đỡ SV; Hướng dẫn phương pháp học tập, phát triển tư duy sáng tạo cho SV; Sử dụng phương pháp, phương tiện dạy học phù hợp với đặc thù bài giảng; Giúp SV nắm vững kiến thức trọng tâm, vận dụng vào thực tiễn).	1.0	2.5	7.4	33.4	55.7
4	Kiểm tra, đánh giá (Phù hợp với nội dung học phần; Chấm bài công bằng, khách quan, chính xác, công bố điểm đúng thời hạn và Quy định của Nhà trường).	1.4	1.9	6.9	30.9	58.9
TRUNG BÌNH		1.1	1.8	6.0	31.0	60.1

Ý kiến chung của SV đánh giá việc giảng dạy của GV ở mức độ rất không hài lòng chiếm 1.1%, mức độ không hài lòng chiếm 1.8%, có 6.0% phân vân, tỷ lệ hài lòng đạt 31.0% và rất hài lòng là 60.1%.

+ Khoa Nông Lâm nghiệp

Đã khảo sát lấy ý kiến được 12 lớp, 1155 lượt SV, 48 học phần của 48 GV. Kết quả SV đánh giá hoạt động giảng dạy của GV dạy Khoa Nông Lâm nghiệp như sau:

Bảng 3: Kết quả ý kiến SV đánh giá GV dạy Khoa Nông Lâm nghiệp (ĐVT: %)

STT	Nội dung	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Phân vân	Hài lòng	Rất hài lòng
1	Tác phong sư phạm (Thực hiện đúng nội quy, giờ giấc lên lớp; Tôn trọng sinh viên; Trang phục gọn gàng, tác phong lịch sự).	0.8	0.3	2.5	33.2	63.1
2	Nội dung giảng dạy (Nêu rõ mục tiêu học tập của từng bài giảng/học phần; Thực hiện đủ nội dung, đúng kế hoạch; Đảm bảo tính chính xác, sáng tạo và khoa học; Cập nhật thông tin mới, gắn với thực tiễn; Sử dụng tài liệu tham khảo phù hợp với nội dung giảng dạy).	0.4	1.2	7.0	38.8	52.6
3	Tổ chức hoạt động giảng dạy (Năng lực diễn đạt, giao tiếp sư phạm; Nhiệt tình, trách nhiệm trong giảng dạy, quan tâm, giúp đỡ SV; Hướng dẫn phương pháp học tập, phát triển tư duy sáng tạo cho SV; Sử dụng phương pháp, phương tiện dạy học phù hợp với đặc thù bài giảng; Giúp SV nắm vững kiến thức trọng tâm, vận dụng vào thực tiễn).	1.0	1.8	6.8	36.8	53.6
4	Kiểm tra, đánh giá (Phù hợp với nội dung học phần; Chấm bài công bằng, khách quan, chính xác, công bố điểm đúng thời hạn và Quy định của Nhà trường).	1.7	2.1	5.6	31.3	59.3
TRUNG BÌNH		1.0	1.4	5.5	35.0	57.1

Ý kiến chung của SV đánh giá việc giảng dạy của GV ở mức độ rất không hài lòng chiếm 1.0%, mức độ không hài lòng chiếm 1.4%, có 5.5% phân vân, tỷ lệ hài lòng đạt 35.0% và rất hài lòng là 57.1%.

+ Khoa Kinh tế

Đã khảo sát lấy ý kiến được 11 lớp, 1275 lượt SV, 44 học phần của 44 GV. Kết quả SV đánh giá hoạt động giảng dạy của GV dạy Khoa Kinh tế như sau:

Bảng 4: Kết quả ý kiến SV đánh giá GV dạy Khoa Kinh tế (ĐVT: %)

STT	Nội dung	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Phân vân	Hài lòng	Rất hài lòng
1	Tác phong sư phạm (Thực hiện đúng nội quy, giờ giấc lên lớp; Tôn trọng sinh viên; Trang phục gọn gàng, tác phong lịch sự).	0.0	0.8	4.4	42.5	52.3
2	Nội dung giảng dạy (Nêu rõ mục tiêu học tập của từng bài giảng/học phần; Thực hiện đủ nội dung, đúng kế hoạch; Đảm bảo tính chính xác, sáng tạo và khoa học; Cập nhật thông tin mới, gắn với thực tiễn; Sử dụng tài liệu tham khảo phù hợp với nội dung giảng dạy).	0.2	2.3	11.2	45.0	41.3
3	Tổ chức hoạt động giảng dạy (Năng lực diễn đạt, giao tiếp sư phạm; Nhiệt tình, trách nhiệm trong giảng dạy, quan tâm, giúp đỡ SV; Hướng dẫn phương pháp học tập, phát triển tư duy sáng tạo cho SV; Sử dụng phương pháp, phương tiện dạy học phù hợp với đặc thù bài giảng; Giúp SV nắm vững kiến thức trọng tâm, vận dụng vào thực tiễn).	0.5	3.6	11.5	43.0	41.4
4	Kiểm tra, đánh giá (Phù hợp với nội dung học phần; Chấm bài công bằng, khách quan, chính xác, công bố điểm đúng thời hạn và Quy định của Nhà trường).	0.7	1.8	8.2	43.6	45.8
TRUNG BÌNH		0.4	2.1	8.8	43.5	45.2

Ý kiến chung của SV đánh giá việc giảng dạy của GV ở mức độ rất không hài lòng chiếm 0.4%, mức độ không hài lòng chiếm 2.1%, có 8.8% phân vân, tỷ lệ hài lòng đạt 43.5% và rất hài lòng là 45.2%.

+ Khoa Sư phạm

Đã khảo sát lấy ý kiến được 13 lớp, 1353 lượt SV, 52 học phần của 52 GV. Kết quả SV đánh giá hoạt động giảng dạy của GV dạy Khoa Sư phạm như sau:

Bảng 5: Kết quả ý kiến SV đánh giá GV dạy Khoa Sư phạm (ĐVT: %)

STT	Nội dung	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Phân vân	Hài lòng	Rất hài lòng
1	Tác phong sư phạm (Thực hiện đúng nội quy, giờ giấc lên lớp; Tôn trọng sinh viên; Trang phục gọn gàng, tác phong lịch sự).	0.1	0.8	2.5	36.2	60.5
2	Nội dung giảng dạy (Nêu rõ mục tiêu học tập của từng bài giảng/học phần; Thực hiện đủ nội dung, đúng kế hoạch; Đảm bảo tính chính xác, sáng tạo và khoa học; Cập nhật thông tin mới, gắn với thực tiễn; Sử dụng tài liệu tham khảo phù hợp với nội dung giảng dạy).	0.1	0.7	4.8	42.3	52.1
3	Tổ chức hoạt động giảng dạy (Năng lực diễn đạt, giao tiếp sư phạm; Nhiệt tình, trách nhiệm trong giảng dạy, quan tâm, giúp đỡ SV; Hướng dẫn phương pháp học tập, phát triển tư duy sáng tạo cho SV; Sử dụng phương pháp, phương tiện dạy học phù hợp với đặc thù bài giảng; Giúp SV nắm vững kiến thức trọng tâm, vận dụng vào thực tiễn).	0.2	1.2	5.5	40.5	52.6
4	Kiểm tra, đánh giá (Phù hợp với nội dung học phần; Chấm bài công bằng, khách quan, chính xác, công bố điểm đúng thời hạn và Quy định của Nhà trường).	0.0	0.8	4.1	36.8	58.2
TRUNG BÌNH		0.1	0.9	4.2	38.9	55.9

Kết quả từ Bảng trên cho thấy, ý kiến chung của SV đánh giá việc giảng dạy của GV ở mức độ rất không hài lòng chiếm 0.1%, mức độ không hài lòng chiếm 0.9%, có 4.2% phân vân, tỷ lệ hài lòng đạt 38.9% và rất hài lòng là 55.9%.

+ Khoa Lý luận Chính trị

Đã khảo sát lấy ý kiến được 6 lớp, 350 lượt SV, 24 học phần của 24 GV. Kết quả SV đánh giá hoạt động giảng dạy của GV dạy Khoa Lý luận Chính trị như sau:

Bảng 6: Kết quả ý kiến SV đánh giá GV dạy Khoa Lý luận CT (ĐVT: %)

STT	Nội dung	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Phân vân	Hài lòng	Rất hài lòng
1	Tác phong sư phạm (Thực hiện đúng nội quy, giờ giấc lên lớp; Tôn trọng sinh viên; Trang phục gọn gàng, tác phong lịch sự).	0.1	0.3	2.9	40.2	56.5
2	Nội dung giảng dạy (Nêu rõ mục tiêu học tập của từng bài giảng/học phần; Thực hiện đủ nội dung, đúng kế hoạch; Đảm bảo tính chính xác, sáng tạo và khoa học; Cập nhật thông tin mới, gắn với thực tiễn; Sử dụng tài liệu tham khảo phù hợp với nội dung giảng dạy).	0.3	0.3	5.9	41.6	51.9
3	Tổ chức hoạt động giảng dạy (Năng lực diễn đạt, giao tiếp sư phạm; Nhiệt tình, trách nhiệm trong giảng dạy, quan tâm, giúp đỡ SV; Hướng dẫn phương pháp học tập, phát triển tư duy sáng tạo cho SV; Sử dụng phương pháp, phương tiện dạy học phù hợp với đặc thù bài giảng; Giúp SV nắm vững kiến thức trọng tâm, vận dụng vào thực tiễn).	0.2	0.3	4.6	43.8	51.1
4	Kiểm tra, đánh giá (Phù hợp với nội dung học phần; Chấm bài công bằng, khách quan, chính xác, công bố điểm đúng thời hạn và Quy định của Nhà trường).	0.2	0.2	1.2	46.4	52.0
TRUNG BÌNH		0.2	0.3	3.6	43.0	52.9

Ý kiến chung của SV đánh giá việc giảng dạy của GV ở mức độ rất không hài lòng chiếm 0.2%, mức độ không hài lòng chiếm 0.3%, có 3.6% phân vân, tỷ lệ hài lòng đạt 43.0% và rất hài lòng là 52.9%.

+ Khoa Ngoại ngữ

Đã khảo sát lấy ý kiến được 6 lớp, 834 lượt SV, 24 học phần của 24 GV. Kết quả SV đánh giá hoạt động giảng dạy của GV dạy Khoa Ngoại ngữ như sau:

Bảng 7: Kết quả ý kiến SV đánh giá GV dạy Khoa Ngoại ngữ (ĐVT: %)

STT	Nội dung	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Phân vân	Hài lòng	Rất hài lòng
1	Tác phong sư phạm (Thực hiện đúng nội quy, giờ giấc lên lớp; Tôn trọng sinh viên; Trang phục gọn gàng, tác phong lịch sự).	0.3	0.5	1.9	28.0	69.4
2	Nội dung giảng dạy (Nêu rõ mục tiêu học tập của từng bài giảng/học phần; Thực hiện đủ nội dung, đúng kế hoạch; Đảm bảo tính chính xác, sáng tạo và khoa học; Cập nhật thông tin mới, gắn với thực tiễn; Sử dụng tài liệu tham khảo phù hợp với nội dung giảng dạy).	0.3	1.0	6.3	39.0	53.4
3	Tổ chức hoạt động giảng dạy (Năng lực diễn đạt, giao tiếp sư phạm; Nhiệt tình, trách nhiệm trong giảng dạy, quan tâm, giúp đỡ SV; Hướng dẫn phương pháp học tập, phát triển tư duy sáng tạo cho SV; Sử dụng phương pháp, phương tiện dạy học phù hợp với đặc thù bài giảng; Giúp SV nắm vững kiến thức trọng tâm, vận dụng vào thực tiễn).	0.4	1.8	8.5	36.1	53.2
4	Kiểm tra, đánh giá (Phù hợp với nội dung học phần; Chấm bài công bằng, khách quan, chính xác, công bố điểm đúng thời hạn và Quy định của Nhà trường).	0.4	1.6	5.7	31.1	61.3
TRUNG BÌNH		0.3	1.2	5.6	33.5	59.3

Ý kiến chung của SV đánh giá việc giảng dạy của GV ở mức độ rất không hài lòng chiếm 0.3%, mức độ không hài lòng chiếm 1.2%, có 5.6% phân vân, tỷ lệ hài lòng đạt 33.5% và rất hài lòng là 59.3%.

+ Khoa Chăn nuôi Thú y

Đã khảo sát lấy ý kiến được 6 lớp, 849 lượt SV, 24 học phần của 24 GV. Kết quả SV đánh giá hoạt động giảng dạy của GV dạy Khoa Chăn nuôi TY như sau:

Bảng 8: Kết quả ý kiến SV đánh giá GV dạy Khoa CNTY (ĐVT: %)

STT	Nội dung	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Phân vân	Hài lòng	Rất hài lòng
1	Tác phong sư phạm (Thực hiện đúng nội quy, giờ giấc lên lớp; Tôn trọng sinh viên; Trang phục gọn gàng, tác phong lịch sự).	0.4	1.4	4.1	39.2	54.9
2	Nội dung giảng dạy (Nêu rõ mục tiêu học tập của từng bài giảng/học phần; Thực hiện đủ nội dung, đúng kế hoạch; Đảm bảo tính chính xác, sáng tạo và khoa học; Cập nhật thông tin mới, gắn với thực tiễn; Sử dụng tài liệu tham khảo phù hợp với nội dung giảng dạy).	1.1	2.1	6.3	39.2	51.3
3	Tổ chức hoạt động giảng dạy (Năng lực diễn đạt, giao tiếp sư phạm; Nhiệt tình, trách nhiệm trong giảng dạy, quan tâm, giúp đỡ SV; Hướng dẫn phương pháp học tập, phát triển tư duy sáng tạo cho SV; Sử dụng phương pháp, phương tiện dạy học phù hợp với đặc thù bài giảng; Giúp SV nắm vững kiến thức trọng tâm, vận dụng vào thực tiễn).	1.2	2.4	6.4	39.7	50.4
4	Kiểm tra, đánh giá (Phù hợp với nội dung học phần; Chấm bài công bằng, khách quan, chính xác, công bố điểm đúng thời hạn và Quy định của Nhà trường).	1.7	2.2	5.4	37.4	53.3
TRUNG BÌNH		1.1	2.0	5.5	38.9	52.5

Ý kiến chung của SV đánh giá việc giảng dạy của GV ở mức độ rất không hài lòng chiếm 1.1%, mức độ không hài lòng chiếm 2.0%, có 5.5% phân vân, tỷ lệ hài lòng đạt 38.9% và rất hài lòng là 52.5%.

+ Khoa Khoa học tự nhiên và Công nghệ

Đã khảo sát lấy ý kiến được 22 lớp, 1316 lượt SV, 88 học phần của 88 GV. Kết quả SV đánh giá hoạt động giảng dạy của GV dạy Khoa KHTN-CN như sau:

Bảng 9: Kết quả SV đánh giá GV dạy Khoa KHTN-CN (ĐVT: %)

STT	Nội dung	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Phân vân	Hài lòng	Rất hài lòng
1	Tác phong sư phạm (Thực hiện đúng nội quy, giờ giấc lên lớp; Tôn trọng sinh viên; Trang phục gọn gàng, tác phong lịch sự).	0.7	0.4	3.2	26.7	69.0
2	Nội dung giảng dạy (Nêu rõ mục tiêu học tập của từng bài giảng/học phần; Thực hiện đủ nội dung, đúng kế hoạch; Đảm bảo tính chính xác, sáng tạo và khoa học; Cập nhật thông tin mới, gắn với thực tiễn; Sử dụng tài liệu tham khảo phù hợp với nội dung giảng dạy).	0.6	1.5	6.6	35.4	55.9
3	Tổ chức hoạt động giảng dạy (Năng lực diễn đạt, giao tiếp sư phạm; Nhiệt tình, trách nhiệm trong giảng dạy, quan tâm, giúp đỡ SV; Hướng dẫn phương pháp học tập, phát triển tư duy sáng tạo cho SV; Sử dụng phương pháp, phương tiện dạy học phù hợp với đặc thù bài giảng; Giúp SV nắm vững kiến thức trọng tâm, vận dụng vào thực tiễn).	0.6	2.3	7.6	35.1	54.3
4	Kiểm tra, đánh giá (Phù hợp với nội dung học phần; Chấm bài công bằng, khách quan, chính xác, công bố điểm đúng thời hạn và Quy định của Nhà trường).	0.9	2.1	6.2	30.4	60.3
TRUNG BÌNH		0.7	1.6	5.9	31.9	59.9

Ý kiến chung của SV đánh giá việc giảng dạy của GV ở mức độ rất không hài lòng chiếm 0.7%, mức độ không hài lòng chiếm 1.6%, có 5.9% phân vân, tỷ lệ hài lòng đạt 31.9% và rất hài lòng là 59.9%.

8.2. Các lớp hệ VLVH của các Khoa tại Trường

Đã khảo sát lấy ý kiến được 1 lớp, lượt SV, 4 học phần của 4 GV. Kết quả SV đánh giá hoạt động giảng dạy của GV dạy các lớp hệ VLVH các Khoa tại Trường như sau:

Bảng 10: Kết quả SV các lớp hệ VLVH đánh giá việc giảng dạy của GV (ĐVT: %)

STT	Nội dung	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Phân vân	Hài lòng	Rất hài lòng
1	Tác phong sư phạm (Thực hiện đúng nội quy, giờ giấc lên lớp; Tôn trọng sinh viên; Trang phục gọn gàng, tác phong lịch sự).	0.0	0.0	10.4	26.7	62.8
2	Nội dung giảng dạy (Nêu rõ mục tiêu học tập của từng bài giảng/học phần; Thực hiện đủ nội dung, đúng kế hoạch; Đảm bảo tính chính xác, sáng tạo và khoa học; Cập nhật thông tin mới, gắn với thực tiễn; Sử dụng tài liệu tham khảo phù hợp với nội dung giảng dạy).	0.0	0.5	10.4	45.4	44.2
3	Tổ chức hoạt động giảng dạy (Năng lực diễn đạt, giao tiếp sư phạm; Nhiệt tình, trách nhiệm trong giảng dạy, quan tâm, giúp đỡ SV; Hướng dẫn phương pháp học tập, phát triển tư duy sáng tạo cho SV; Sử dụng phương pháp, phương tiện dạy học phù hợp với đặc thù bài giảng; Giúp SV nắm vững kiến thức trọng tâm, vận dụng vào thực tiễn).	0.0	4.2	14.6	46.9	34.4
4	Kiểm tra, đánh giá (Phù hợp với nội dung học phần; Chấm bài công bằng, khách quan, chính xác, công bố điểm đúng thời hạn và Quy định của Nhà trường).	0.0	0.0	20.8	34.4	44.8
TRUNG BÌNH		0.0	1.0	14.1	38.4	46.5

Ý kiến chung của SV đánh giá việc giảng dạy của GV ở mức độ rất không hài lòng chiếm 0.0%, mức độ không hài lòng chiếm 1.0%, có 14.1% phân vân, tỷ lệ hài lòng đạt 38.4% và rất hài lòng là 46.5%.

8.3. Các lớp hệ SDH của các Khoa tại Trường

Đã khảo sát lấy ý kiến được 7 lớp, 498 lượt HV, 28 học phần của 28 lượt GV. Kết quả ý kiến của HV đánh giá việc giảng dạy của GV các lớp hệ SDH tại Trường như sau:

Bảng 11: Kết quả HV các lớp hệ SDH đánh giá việc giảng dạy của GV (ĐVT: %)

STT	Nội dung	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Phân vân	Hài lòng	Rất hài lòng
1	Tác phong sư phạm (Thực hiện đúng nội quy, giờ giấc lên lớp; Tôn trọng HV; Trang phục gọn gàng, tác phong lịch sự).	0.0	0.0	0.0	32.1	67.9
2	Nội dung giảng dạy (Nêu rõ mục tiêu học tập của từng bài giảng/học phần; Thực hiện đủ nội dung, đúng kế hoạch; Đảm bảo tính chính xác, sáng tạo và khoa học; Cập nhật thông tin mới, gắn với thực tiễn; Sử dụng tài liệu tham khảo phù hợp với nội dung giảng dạy).	0.0	0.0	2.9	37.6	59.5
3	Tổ chức hoạt động giảng dạy (Năng lực diễn đạt, giao tiếp sư phạm; Nhiệt tình, trách nhiệm trong giảng dạy, quan tâm, giúp đỡ HV; Hướng dẫn phương pháp học tập, phát triển tư duy sáng tạo cho HV; Sử dụng phương pháp, phương tiện dạy học phù hợp với đặc thù bài giảng; Giúp HV nắm vững kiến thức trọng tâm, vận dụng vào thực tiễn).	0.0	0.0	1.7	36.8	61.5
4	Kiểm tra, đánh giá (Phù hợp với nội dung học phần; Chấm bài công bằng, khách quan, chính xác, công bố điểm đúng thời hạn và Quy định của Nhà trường).	0.0	0.0	0.0	34.6	65.4
TRUNG BÌNH		0.0	0.0	1.1	35.3	63.6

Ý kiến chung của HV đánh giá việc giảng dạy của GV ở mức độ rất không hài lòng chiếm 0.0%, mức độ không hài lòng chiếm 0.0%, có 1.1% phân vân, tỷ lệ hài lòng đạt 35.3% và rất hài lòng là 63.6%.

9. Nhận xét chung

Trường Đại học Tây Nguyên rất quan tâm đến việc giảng dạy của giảng viên các Khoa trong Trường. Việc thực hiện khảo sát lấy ý kiến phản hồi của SV, HV đánh giá công tác giảng dạy của GV nhằm biết được chất lượng giảng dạy, điều chỉnh việc dạy học góp phần nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng công cuộc đổi mới giáo dục đại học, nhất là việc cung cấp các sản phẩm đào tạo đáp ứng theo nhu cầu xã hội.

Những ý kiến, thông tin do các em sinh viên, học viên cung cấp sẽ góp phần rất lớn vào việc đánh giá thực trạng tình hình giảng dạy của GV trong Trường, cũng như tính phù hợp của các học phần trong chương trình đào tạo các ngành của giáo dục đại học với thực tiễn. Thông qua kênh này, Nhà trường có thêm những căn cứ khoa học để điều chỉnh

kế hoạch, nội dung chương trình đào tạo, nội dung môn học nhằm đáp ứng ngày càng cao nhu cầu của người học và thực tế ngoài xã hội.

Đối với hệ chính quy, những Khoa có số SV đánh giá hoạt động giảng dạy của GV ở mức độ hài lòng có tỷ lệ cao là Khoa Lý luận Chính trị, Khoa Sư phạm và Khoa Ngoại ngữ.

Đối với hệ VLVH, tỷ lệ người học đánh giá hoạt động giảng dạy của GV ở mức độ hài lòng là 84.9%.

Đối với hệ SDH, tỷ lệ người học đánh giá hoạt động giảng dạy của GV ở mức độ hài lòng là 98.9%.

Kết quả khảo sát lấy ý kiến của của sinh viên, học viên đánh giá hoạt động giảng dạy của GV sẽ là cơ sở dữ liệu quan trọng để Trường biết được chất lượng giảng dạy của đội ngũ GV các Khoa. Đồng thời, Trường có số liệu báo cáo công khai tới người học, người dạy và cộng đồng xã hội, bổ sung thông tin minh chứng vào Báo cáo Tự đánh giá cấp Trường, chương trình đào tạo để chuẩn bị đánh giá ngoài trong thời gian tới.

10. Đề xuất, kiến nghị

Khảo sát lấy ý kiến của người học đánh giá hoạt động giảng dạy của GV là một hoạt động thiết thực, kết quả mang lại ý nghĩa nhất định nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của Trường. Cần phải được duy trì triển khai hàng năm để có thông tin, số liệu và minh chứng phục vụ công tác ĐBCLGD của Trường.

Trường cần xem xét, chấn chỉnh việc giảng dạy của một số GV tham gia dạy các học phần ở một số Khoa bị người học đánh giá ở mức độ thấp để hoạt động giảng dạy của họ được tốt hơn.

TRƯỞNG PHÒNG



Huỳnh Văn Quốc

NGƯỜI BÁO CÁO



Lý Ngọc Tuyên

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng và các PHT (Để báo cáo);
- Các Khoa (Để biết);
- Các đơn vị liên quan (Để biết);
- Lưu: QLCL.